

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-THCBKS

Tuyên Quang, ngày tháng 8 năm 2024

V/v kết quả thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC tháng 7/2024

Kính gửi:

- Sở, Ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

Căn cứ Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Kế hoạch số 157/KH-UBND ngày 19/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử;

Căn cứ kết quả công khai đối với Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính (TTHC), dịch vụ công theo thời gian thực (Bộ chỉ số) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Tuyên Quang;

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:**

**1. Công khai kết quả của tỉnh Tuyên Quang đối với Bộ chỉ số trong tháng 7/2024**

Theo tra cứu số liệu ngày 26/8/2024, tổng số điểm thực hiện Bộ chỉ số của tỉnh Tuyên Quang tháng 7/2024 đạt 81,77/100 điểm, đứng thứ 14/63 địa phương (thứ hạng bằng tháng 6/2024). Điểm số các nhóm chỉ số tháng 7/2024, cụ thể như sau:

1.1. Điểm đánh giá công khai, minh bạch: 13,2/18 điểm (tăng 0,9 điểm)

Trong đó:

- Số TTHC được công khai đầy đủ các nội dung quy định về các bộ phận cấu thành: 100% (1.746/1.746 TTHC).
- Tỷ lệ TTHC công bố đúng hạn: 60,55%.
- Tỷ lệ TTHC cập nhật, công khai đúng hạn: 41,72%.

- Tỷ lệ hồ sơ đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia:

+ Hồ sơ đã đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia: 25.775 hồ sơ, đạt 98,83%.

+ Hồ sơ chưa đồng bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia: 305 hồ sơ, đạt 1,17%.

1.2. Điểm đánh giá tiến độ giải quyết hồ sơ TTHC: 18,3/20 điểm (*tăng 0,4 điểm*)

- Tỷ lệ hồ sơ xử lý đúng hạn/trong hạn: 91,3%.

- Tỷ lệ hồ sơ xử lý quá hạn: 8,7%.

1.3. Điểm đánh giá TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến: 7,2/12 điểm (*tăng 0,1 điểm*)

- Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến một phần: 20 (1,11%).

- Tỷ lệ TTHC cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình: 717 (39,9%).

- Còn lại: 1.060 (58,99%).

- Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến:

+ Hồ sơ nộp trực tuyến: 85,99%.

+ Hồ sơ nộp trực tiếp và theo hình thức khác: 14,01%.

- Kết quả xử lý hồ sơ nộp trực tuyến với hồ sơ đang xử lý:

+ Hồ sơ xử lý đúng hạn: 96,21%.

+ Hồ sơ xử lý quá hạn: 3,79%.

1.4. Điểm đánh giá thanh toán trực tuyến: 8,3/10 điểm (*bằng kỳ trước*)

- Tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến:

+ Thanh toán trực tuyến: 79 (60,31%).

+ Thanh toán trực tiếp và hình thức khác: 52 (39,69%).

- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia:

+ Cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia: 225 (55,15%).

+ Chưa tích hợp, cung cấp dịch vụ thanh toán trực tuyến: 183 (44,85%).

- Tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến:

+ Thanh toán trực tuyến: 14.103 (63,07%).

+ Thanh toán trực tiếp và hình thức khác: 8.259 (36,93%).

1.5. Điểm đánh giá mức độ hài lòng: 18/18 điểm (*bằng kỳ trước*)

- Tỷ lệ hài lòng trong xử lý phản ánh, kiến nghị: 100%.

- Tỷ lệ hài lòng trong tiếp nhận, giải quyết TTHC: 91,35%.

- Tỷ lệ phản ánh kiến nghị theo phân loại:

+ Kiến nghị về những vướng mắc, bất cập: 95%

+ Phản ánh về hành vi của cán bộ công chức, viên chức: 5%

1.6. Điểm đánh giá số hóa hồ sơ: 16,8/22 điểm (*tăng 0,4 điểm*)

- Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử: 88,68%.

- Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: 87,78%.

- Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa: 2 hồ sơ (0,01%).

- Số lượng tài khoản Cổng Dịch vụ công quốc gia được xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư: 970.209.

*(Chi tiết một số kết quả tiêu chí đánh giá của 26 cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tại Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III, Phụ lục IV ban hành kèm theo văn bản này được khai thác trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Tuyên Quang).*

## **2. Việc theo dõi công khai kết quả Bộ chỉ số của các cơ quan, đơn vị cấp huyện**

Tính đến ngày 28/8/2024: 07/07 cơ quan, đơn vị cấp huyện đã công khai kết quả của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện, thành phố theo quy định.

## **3. Giao Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 16/9/2024 đối với các nhiệm vụ sau:**

3.1. Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông Vận tải, Sở Giáo dục và đào tạo tìm nguyên nhân, có giải pháp khắc phục tình trạng không trùng khớp số liệu tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến giữa Cổng Dịch vụ công quốc gia với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh nêu tại phần ghi chú Phụ lục 1 ban hành kèm theo Văn bản này.

3.2. Khẩn trương có giải pháp khắc phục tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa nêu tại mục 1.6, khoản 1 Văn bản này.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**TL. CHỦ TỊCH  
CHÁNH VĂN PHÒNG**

***Nơi nhận:***

- Cục KSTTHC-VPCP; (báo cáo)
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Giám đốc các Sở, Ban, ngành thuộc tỉnh;
- TTPVHCC tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Bưu điện tỉnh;
- VNPT Tuyên Quang;
- Chủ tịch UBND các huyện, thành phố;
- Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn;
- Lưu: VT, THCBKS(Tr).

**Tạ Văn Dũng**